

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Bệnh viện Ung bướu có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua: “Hóa chất giải phẫu bệnh, hóa mô miễn dịch sử dụng 6 tháng” với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Ung bướu tỉnh Bắc Giang.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Bà: Nguyễn Thị Phương Thảo.
 - Chức vụ: Nhân viên Phòng Vật tư – TBYT.
 - Điện thoại: 0966.818.081.
 - Email: phuongthao81ubbm@gmail.com
- Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật tư – TBYT Bệnh viện Ung bướu tỉnh Bắc Giang, đường Thân Nhân Trung, xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 16 tháng 11 năm 2023 đến trước 16h30p ngày 29 tháng 11 năm 2023.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

Các đơn vị cung ứng thực hiện báo giá theo mẫu báo giá kèm theo.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 29 tháng 11 năm 2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

Danh mục Hóa chất giải phẫu bệnh, hóa mô miễn dịch sử dụng 6 tháng:

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	đơn vị tính
1	Dung dịch Acid Periodic 1%	Mô tả cụ thể tại Phụ lục: Bảng mô tả đính kèm theo	ml	2.000
2	Dung dịch nhuộm	Mô tả cụ thể tại Phụ lục: Bảng mô	ml	2.000

	Papanicolaou EA50	tả đính kèm theo		
3	Dung dịch khử men nội sinh	Mô tả cụ thể tại Phụ lục: Bảng mô tả đính kèm theo	ml	400
4	Hóa chất nhuộm mô, tế bào	Mô tả cụ thể tại Phụ lục: Bảng mô tả đính kèm theo	ml	4.500
5	Hóa chất cố định bệnh phẩm	Mô tả cụ thể tại Phụ lục: Bảng mô tả đính kèm theo	ml	30.000
6	Hóa chất cắt lạnh mô tế bào	Mô tả cụ thể tại Phụ lục: Bảng mô tả đính kèm theo	ml	400
7	Hóa chất nhuộm nhân tế bào	Mô tả cụ thể tại Phụ lục: Bảng mô tả đính kèm theo	ml	4.000
8	Keo dán lam kính	Mô tả cụ thể tại Phụ lục: Bảng mô tả đính kèm theo	ml	2.000
9	Nén hạt	Mô tả cụ thể tại Phụ lục: Bảng mô tả đính kèm theo	gram	38.000
10	Bộ hiển thị màu	Mô tả cụ thể tại Phụ lục: Bảng mô tả đính kèm theo	ml	48
11	Dung dịch bộ lộ kháng nguyên	Mô tả cụ thể tại Phụ lục: Bảng mô tả đính kèm theo	ml	400
12	Dung dịch pha loãng kháng thể	Mô tả cụ thể tại Phụ lục: Bảng mô tả đính kèm theo	ml	400
13	Dung dịch rửa tiêu bản	Mô tả cụ thể tại Phụ lục: Bảng mô tả đính kèm theo	ml	400
14	Kháng thể 1 Her2/Neu	Mô tả cụ thể tại Phụ lục: Bảng mô tả đính kèm theo	ml	0,4
15	Dung dịch kháng thể 2 và bộ khuếch đại	Mô tả cụ thể tại Phụ lục: Bảng mô tả đính kèm theo	ml	90
16	Kháng thể 1 Ki-67	Mô tả cụ thể tại Phụ lục: Bảng mô tả đính kèm theo	ml	0,3
17	Kháng thể 1 Estrogen Receptor	Mô tả cụ thể tại Phụ lục: Bảng mô tả đính kèm theo	ml	0,3
18	Kháng thể 1 Progesterone Receptor	Mô tả cụ thể tại Phụ lục: Bảng mô tả đính kèm theo	ml	0,3
19	Dung dịch nhuộm Schiff - schiff reagent	Mô tả cụ thể tại Phụ lục: Bảng mô tả đính kèm theo	ml	4.000
20	Dung dịch Xylen	Mô tả cụ thể tại Phụ lục: Bảng mô tả đính kèm theo	ml	90.000
21	Cồn tuyệt đối	Mô tả cụ thể tại Phụ lục: Bảng mô tả đính kèm theo	ml	245.000
22	Nước rửa Natriclorid 0,9%. Chai 500ml	Mô tả cụ thể tại Phụ lục: Bảng mô tả đính kèm theo	Chai	2.430
Tổng số: 22 danh mục				

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế:

- Vận chuyển, giao hàng tại kho Vật tư – TBYT thuộc Bệnh viện Ung bướu tỉnh Bắc Giang. Yêu cầu báo giá bao gồm chi phí vận chuyển, bảo hiểm, bảo quản và toàn bộ các loại thuế, phí liên quan.

- Hàng khi giao hàng phải còn nguyên đai, nguyên kiện, còn nguyên niêm phong của hãng sản xuất, không có hiện tượng trầy xước, vỡ, ẩm ướt...

- Mô tả cụ thể tại phụ lục 01 kèm theo.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 180 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản thanh toán hợp đồng:

- Đồng tiền thanh toán: VNĐ

- Thanh toán: theo số lượng giao hàng thực tế hàng tháng tại Bệnh viện trong vòng 90 ngày kể từ khi giao hàng và công ty xuất trình đầy đủ các chứng từ thanh toán.

- Phương thức thanh toán: chuyển khoản.

5. Các thông tin khác (nếu có): Không.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HSMS.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Danh Song

PHỤ LỤC 01: BẢNG MÔ TẢ CHI TIẾT

(Kèm theo bản Yêu cầu báo giá số /YCBG – BVUB ngày / 11 /2023 của Bệnh viện Ung bướu tỉnh Bắc Giang)

STT	Tên chung hàng hóa	Thông số Kỹ Thuật	Địa điểm cung cấp	Các yêu cầu về vận chuyển, bảo quản, cung cấp, lắp đặt	Thời gian giao hàng dự kiến	Các thông tin liên quan (hạn sử dụng, bảo hành....)
1	Dung dịch Acid Periodic 1%	Dung dịch cho mô học và tế bào học. Gồm: > = 1% - <2,5% ACIDO PERIODICO.	Bàn giao, và hướng dẫn sử dụng tại Phòng Vật tư – TBYT Bệnh viện Ung bướu tỉnh Bắc Giang	Theo tiêu chuẩn nhà sản xuất	Trong vòng 180 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	Nhà thầu phải có cam kết đầy đủ các nội dung: Hạn sử dụng còn lại của hàng hóa trùng thầu tính từ thời điểm giao hàng phải đảm bảo tối thiểu như sau: + Tối thiểu còn 12 tháng đối với hàng hóa có hạn dùng từ 02 năm trở lên; + 06 tháng đối với hàng hóa có hạn dùng từ 01 đến dưới 02 năm; + 1/4 hạn dùng đối với hàng hóa có hạn dùng dưới 01 năm. + Đối với những hàng hóa không có tuổi thọ in trên bao bì, nhà thầu phải cung cấp giấy tờ chứng minh tuổi thọ của hàng hóa khi giao hàng. Nhà thầu phải không có cam kết hoặc cam kết không đầy đủ các nội dung: Hạn sử dụng còn lại của hàng hóa trùng thầu tính từ thời điểm giao hàng phải đảm bảo tối thiểu như sau: + Tối thiểu còn 12 tháng đối với hàng hóa có hạn dùng từ 02 năm
2	Dung dịch nhuộm Papanicolaou EA50	Dùng trong mô bệnh học Dung dịch hỗn hợp Papanicolaou EA50. Gồm: ethanol; acetic acid; propan-2-ol; methanol.				
3	Dung dịch khử men nội sinh	Dung dịch khử men nội sinh trong nhuộm hóa mô miễn dịch trong giao thức nhuộm màu. Thuốc thử này được thiết kế để chặn nền nhuộm trong các phần mô nhúng parafin, có định bằng parafin, được sử dụng để ngăn chặn các enzym peroxidase nội sinh xảy ra tự nhiên trong các phần mô				
4	Hóa chất nhuộm mô, tế bào	Dùng trong mô bệnh học.Gồm Eosin G or Y, ethanol; ethyl alcohol và acetic acid.				
5	Hóa chất cố định bệnh phẩm	Dung dịch cố định mô có đệm trung tính, dùng cho xử lý mô nhuộm hóa mô miễn dịch, Formaldehyde là một chất khí không màu, có vị chua cay và tan trong nước, Dung dịch được hòa tan trong nước cất nước tỷ lệ 1:10. 10% formalin chỉ chứa 4% fomandehyde				
6	Hóa chất cắt lạnh mô tế	Dung dịch làm đông mẫu mô dùng trong cắt lạnh, dung dịch nhớt, Màu sắc: trung tính, mùi: hơi còn,				

STT	Tên chung hàng hóa	Thông số Kỹ Thuật	Địa điểm cung cấp	Các yêu cầu về vận chuyển, bảo quản, cung cấp, lắp đặt	Thời gian giao hàng dự kiến	Các thông tin liên quan (hạn sử dụng, bảo hành....)
	bào	Hòa tan trong: nước và các chất có định gốc nước, Nhiệt độ sôi: -100 ° C.				
7	Hóa chất nhuộm nhân tế bào	Dùng nhuộm mô bệnh học. Bao gồm: ethanediol; ethanol; acetic acid; aluminum sulphate hexadecahydrate				
8	Keo dán lam kính	Không chứa Xylol, không chứa toluen và các hydrocacbon thơm khác, Không độc hại, Không bị ảnh hưởng bởi nhiệt, ánh sáng, độ ẩm và tia UV, Không bị oxy hóa, phai màu hoặc ố vàng theo thời gian và không gây hiệu ứng loang màu, Bảo quản không giới hạn các chế phẩm mô học và tế bào học				
9	Nén hạt	Cấu tạo bởi các hydrocacbon rắn hỗn hợp, Ở dạng giọt màu trắng để dễ dàng phân phối và nấu chảy, Có sẵn ở hai điểm nóng chảy khác nhau: 52-54 ° C và 56-58 ° C để đáp ứng mọi nhu cầu của phòng thí nghiệm.				
10	Bộ hiển thị màu	Bộ chất nền được sử dụng trong các sản phẩm dựa trên peroxidase quy trình nhuộm hóa mô miễn dịch. Thuốc thử là được chỉ định để phát hiện các kháng nguyên đích trong các phản mô được cố định bằng formalin, được nhuộm parafin khi được sử dụng kết hợp với các kháng thể và chất tạo màu thích hợp trong quy trình nhuộm hóa mô miễn dịch. Bộ bao gồm chất tạo màu				

STT	Tên chung hàng hóa	Thông số Kỹ Thuật	Địa điểm cung cấp	Các yêu cầu về vận chuyển, bảo quản, cung cấp, lắp đặt	Thời gian giao hàng dự kiến	Các thông tin liên quan (hạn sử dụng, bảo hành.....)
		DAB Chromogen, dung dịch đậm DAB Buffer				
11	Dung dịch bộ lộ kháng nguyên	Dung dịch bộ lộ kháng nguyên trong nhuộm hóa mô miễn dịch. Thuốc thử này được thiết kế để xử lý trước formalin cố định, paraffin phản mô nhúng. Trilogy là sản phẩm kết hợp ba bước tiền xử lý: khử paraffin, bù nước và vạch mặt trong hóa mô miễn dịch vết ố. Lọ 200ml đậm đặc				
12	Dung dịch pha loãng kháng thể	Dung dịch pha loãng kháng thể được sử dụng trong chuẩn bị pha loãng kháng thể sơ cấp và thứ cấp được sử dụng trong quy trình nhuộm hóa mô miễn dịch.Chất pha loãng kháng thể chứa Tris Buffer pH 7,3-7,7, với 1% BSA và <0,1% natri azit.				
13	Dung dịch rửa tiêu bản	Dung dịch rửa trong nhuộm hóa mô miễn dịch, dung dịch đậm 20X dung dịch đậm đặc được sử dụng để rửa sạch thuốc thử khỏi các phiên kính và để cung cấp một phương tiện để lưu trữ hóa mô miễn dịch trong thời gian ngắn mẫu giữa các lần bôi thuốc thử. Khi pha loãng, sẵn sàng để dung dịch sử dụng là dung dịch đậm Tris 50mM với khoảng pH là 7,6 ± 0,1				
14	Kháng thể 1 Her2/Neu	Kháng thể đơn dòng thỏ Her2/Neu (EP3). Kháng thể dùng cho xét nghiệm hóa mô miễn dịch. Kháng thể được pha loãng trong Đệm Tris, pH 7,3-7,7, với 1%				

STT	Tên chung hàng hóa	Thông số Kỹ Thuật	Địa điểm cung cấp	Các yêu cầu về vận chuyển, bảo quản, cung cấp, lắp đặt	Thời gian giao hàng dự kiến	Các thông tin liên quan (hạn sử dụng, bảo hành.....)
		BSA và Natri Azide <0,1%				
15	Dung dịch kháng thể 2 và bộ khuếch đại	Thuốc thử này được thiết kế để phát hiện các kháng nguyên đích trong mô được nhúng parafin, cố định bằng parafin phân khi được sử dụng kết hợp với kháng thể và thích hợp nhiễm sắc thể trong quy trình nhuộm. Bộ bao gồm HiDef Detection Amplifier (Mouse and Rabbit) và HiDef Detection HRP Polymer Detector				
16	Kháng thể 1 Ki-67	Kháng thể đơn dòng thỏ Ki-67 (SP6). Kháng thể dùng cho xét nghiệm hóa mô miễn dịch. Kháng thể được pha loãng trong Nước muối đệm photphat, pH 7,5, với 1% BSA và <0,1% Natri Azide				
17	Kháng thể 1 Estrogen Receptor	Kháng thể đơn dòng thỏ Estrogen Receptor (EPI). Kháng thể dùng cho xét nghiệm hóa mô miễn dịch. Kháng thể được pha loãng trong Đệm Tris, pH 7,3-7,7, với 1% BSA và Natri Azide <0,1%				
18	Kháng thể 1 Progesterone Receptor	Kháng thể đơn dòng thỏ Progesterone Receptor (Y85). Kháng thể dùng cho xét nghiệm hóa mô miễn dịch. Kháng thể được pha loãng trong Đệm Tris, pH 7,3-7,7, với 1% BSA và Natri Azide <0,1%				
19	Dung dịch nhuộm Schiff - schiff reagent	Dung dịch nhuộm trong phương pháp nhuộm PAS dùng trong tế bào/giải phẫu học.				

STT	Tên chung hàng hóa	Thông số Kỹ Thuật	Địa điểm cung cấp	Các yêu cầu về vận chuyển, bảo quản, cung cấp, lắp đặt	Thời gian giao hàng dự kiến	Các thông tin liên quan (hạn sử dụng, bảo hành....)
20	Dung dịch Xylen	Dung dịch làm sạch cho các quy trình bệnh lý và mô học. Có thể trộn với rượu (ethanol, rượu isopropyl, n-butanol), môi trường gắn gốc parafin và xylene. Thành phần: Xylene > 98.5% (hỗn hợp đồng phân) Khối lượng riêng (Kg/l) ở 15°C 0,8700 ± 0,0050 Toluene < 0.2% Benzen < 100 mg/kg				
21	Cồn tuyệt đối	Hàm lượng Ethanol ≥ 99 % Cặn không tan ≤ 0,001% Độ axit ≤ 0,05 %				
22	Nước rửa Natriclorid 0,9%. Chai 500ml	Định lượng Natri Clorid 0,9%.				
Tổng số: 22 danh mục						

Mẫu báo giá

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/ khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm. ..[ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.